TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 240/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 636/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu:

+ Chị Đỗ Thị Bích H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ G, ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ G, ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Bích H và anh Nguyễn Ngọc H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H, anh H1 có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 22/12/2013. Sau khi ly hôn anh H và chị H1 thỏa thuận giao con chung cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị H, anh H1 mỗi người chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Đỗ Thị Bích H và anh Nguyễn Ngọc H1.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 22/12/2013 cho anh H1 được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H1, chị H mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H1, chị H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0016146 ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Anh H1 và chị H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- UBND xã Tân Hiệp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bình